

## Marie Curie (1867 – 1934)

T&#225;c Gi&#7843;: Saigon Echo s u t m  
Th&#7913; Hai, 08 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2010 11:46

---

Marie Curie (Maria Skłodowska-Curie; 7 tháng 11, 1867 – 4 tháng 7, 1934) là m t nhà hóa h c ng i Pháp g c Ba Lan và m t ng i đi đ u trong ngành tia X đã hai l n nh n gi i Nobel (V t lý năm 1903 và Hóa h c năm 1911).

### Marie Curie

Marie Skłodowska–Curie

*Sinh* 7 tháng 11, 1867

Warsaw, Vistula, Đ qu c Nga

*M t* 4 tháng 7, 1934 (66 tu i)

Passy, Pháp

*Qu c gia* Ba Lan, Pháp

*Ngành* V t lí, Hoá h c

*H c tr ng* University of Paris

ESPCI

*Ng i h ng đ n lu n án t n sĩ*

Henri Becquerel

*Các sinh viên n i t ng* André-Louis Debierne

Óscar Moreno

Marguerite Catherine Perey

## Marie Curie (1867 – 1934)

T&#225;c Gi&#7843;: Saigon Echo s&#u t&#m  
Th&#7913; Hai, 08 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2010 11:46

---

N&#i t&#ng vì Ph&#ng x&# , polonium, radi

G&#i th&#ng Nobel V&#t lý (1903)

Davy Medal (1903)

Matteucci Medal (1904)

Nobel Hóa h&#c (1911)

### Ghi chú

Ng&#&#i ph&# n&# duy nh&#t đ&#c trao 2 Gi&#i Nobel trong hai lĩnh v&#c khác nhau .



### &#&# Marie Skłodowska–Curie

Marie Curie (Maria Skłodowska-Curie; 7 tháng 11, 1867 – 4 tháng 7, 1934) là m&#t nhà hóa h&#c ng&#&#i Pháp g&#c Ba Lan và m&#t ng&#&#i đ&#u trong ngành tia X đã hai l&#n nh&#n gi&#i Nobel (V&#t lý năm 1903 và Hóa h&#c năm 1911). Bà đã thành l&#p Vi&#n Curie &# Paris và Warszawa.

### Th&#i niên thi&#u &# Ba Lan

Marie Curie sinh ra &# th&# đô Warszawa, Ba Lan trong th&#i kì Nga chi&#m đóng Ba Lan. Tr&#&#c khi k&#t hôn, bà mang h&# cha là Skłodowska. Marie bi&#t đ&#c lúc ch&# có 4 tu&#i, lúc nào cũng đ&#ng đ&#u l&#p và có r&#t nhi&#u thành tích xu&#t s&#c và h&#c gi&#i nhi&#u môn.

Nh&#ng Marie ch&#ng th&#y vui vì, th&#i đó, ng&#&#i Ba Lan b&# c&#m đ&#c, vi&#t ti&#ng Ba Lan và ph&#i tuân th&# theo các lu&#t l&# c&#a Nga. H&#n n&#a, b&# c&#a Marie b&# đ&#i vi&#c, gia đình ph&#i chuy&#n đ&#n m&#t khu t&#p th&#. Ch&# c&# c&#a Marie, Sophie, qua đ&#i vì b&#nh th&#&#ng hàn. Sau đó, m&# c&#a Marie cũng qua đ&#i vì b&#nh ph&#i, lúc này, Marie ch&# m&#i có 11 tu&#i.

Marie c&# g&#ng h&#c th&#t t&#t, nhi&#u lúc, Marie còn quên c&# ăn, c&# ng&#. Ít lâu sau, Marie đ&# th&# khoa, nh&#ng do không có ti&#n, Marie ph&#i đi làm gia s&# đ&# có ti&#n đi h&#c. Nh&#ng cô đã b&# l&#i t&#t c&# đ&# ch&# gái th&# ba, Bronisława Skłodowska, đ&#&#c vào Đ&#i h&#c Y &# Paris.

### Đ&#n Paris

Marie ti&#p t&#c đi ki&#m ti&#n và cu&#i cùng cũng đ&#n Paris nh&# mong &#&#c c&#a mình. &# đó, cô h&#c r&#t nhi&#u môn &# tr&#&#ng Sorbonne, và cô cũng m&#&#n r&#t nhi&#u sách t&# th&# vi&#n đ&# h&#c th&#u đ&#m. Do h&#c nhi&#u, Marie b&# suy nh&#&#c th&#n kinh m&#t năm. Th&#i đó, ph&# n&# luôn b&# coi th&#&#ng cho nên Marie c&# g&#ng h&#c nhi&#u. Và thành công đã đ&#n v&#i cô: Marie đ&# đ&#u tr&#&#ng Sorbonne và

## Marie Curie (1867 – 1934)

T&#225;c Gi&#7843;: Saigon Echo s&#u t&#m  
Th&#7913; Hai, 08 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2010 11:46

---

trở thành công nhân. Sau đó, Marie vào thăm quê mẹ tám đời thăm cha. Rồi Marie lên đi học ở trường Sorbonne.

## Pierre Curie



### Ảnh Pierre Curie Ảnh Marie và Pierre Curie

Marie đã được gặp Pierre Curie, một nhà khoa học thiên tài. Marie rất vui khi được gặp Pierre, tuy nhiên, Pierre cũng có quan điểm là phụ nữ không thể trở thành nhà khoa học. Nhưng sau một thời gian, Pierre phát hiện ra, ai cũng có thể trở thành nhà khoa học và đã ngộ lòng tình thắm lãng mạn đến với Marie. Lúc đó, Marie còn sống ở quê hương Ba Lan của mình, nơi cha của mình và gia đình còn ở Ba Lan... Nhưng sau đó, Marie chấp thuận lòng yêu của Pierre và, tên Marie Skłodowska, Marie được đổi thành Marie Curie.

## Những phát hiện mới

Marie và Pierre cùng nhau nghiên cứu các vật chất phóng xạ, được biết là quặng urani uraninit, có tính chất kỳ lạ là phóng xạ hơn chất urani được chiết ra. Đến năm 1898 họ đã có giả thiết hợp lý: uraninit có một chất phóng xạ hơn urani; ngày 26 tháng 12 Marie Curie tuyên bố sự hiện hữu của chất này.

Sau nhiều năm nghiên cứu họ đã tinh chế vài tấn uraninit, ngày càng tập trung các phần phóng xạ, và cuối cùng tách ra được một chất muối clorua (radium chloride) và hai nguyên tố mới. Nguyên tố thứ nhất họ đặt tên là Sau khi tiên sư Henri Becquerel phát hiện ra urani có tính phóng xạ (phát sáng), Marie thử làm thí nghiệm và phát hiện ra có một nguyên tố nữa có tính phóng xạ mạnh hơn của urani. Pierre và Marie quyết tìm ra nguyên tố này bằng cách phân tích khoáng vật pitchblend (có chứa urani). Sau khi làm thí nghiệm nhiều lần, ngoài nguyên tố phóng xạ trên còn có một nguyên tố nữa mà Marie phát hiện ra là polonium theo tên quê hương của Marie (Pologne theo tiếng Pháp, Polska theo tiếng Ba Lan), và nguyên tố kia tên radi vì khả năng phóng xạ của nó (radiation).

Tuy nhiên, lúc đầu công bố, do lượng radi trong pitchblend quá nhỏ nên Pierre và Marie chưa thể lọc ra được, vì thế radi không được công nhận. Sau đó, Pierre và Marie quyết định nhấc radi ra khỏi pitchblend, và trong tám tấn pitchblend thì chỉ có một gram radi thôi. Vì thế, radium rất

## Marie Curie (1867 – 1934)

T&#225;c Gi&#7843;: Saigon Echo s&#228;u t&#228;m  
Th&#7913; Hai, 08 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2010 11:46

---

đ&#228;t và quý.

Năm 1903 bà đ&#228; c&#228;nh&#228;n gi&#228;i Nobel v&#228;t lý cùng v&#228;i ch&#228;ng Pierre Curie và Henri Becquerel cho các nghiên c&#228;u v&#228; b&#228;c x&#228;. Bà là ng&#228;ng&#228;i ph&#228;n đ&#228;u tiên nh&#228;n gi&#228;i này.

Tám năm sau, bà nh&#228;n gi&#228;i Nobel hóa h&#228;c trong năm 1911 cho vi&#228;c khám phá ra hai nguyên t&#228; hóa h&#228;c radium và polonium. Bà c&#228; ý không l&#228;y b&#228;ng sáng ch&#228; ti&#228;n trình tách radium, mà đ&#228; các nhà nghiên c&#228;u t&#228; do s&#228; đ&#228;ng nó.

Bà là ng&#228;ng&#228;i đ&#228;u tiên đ&#228;t, hay chia cùng ng&#228;ng&#228;i khác, hai gi&#228;i Nobel. Bà là m&#228;t trong hai ng&#228;ng&#228;i duy nh&#228;t đ&#228;t hai gi&#228;i Nobel trong hai lĩnh v&#228;c khác nhau (ng&#228;ng&#228;i kia là Linus Pauling).

Sau khi ch&#228;ng bà qua đ&#228;i, đ&#228; lu&#228;n đ&#228;n th&#228;i bà có m&#228;t cu&#228;c tình v&#228;i nhà v&#228;t lý Paul Langevin, m&#228;t ng&#228;ng&#228;i đã có v&#228; và b&#228; v&#228;, gây ra m&#228;t cu&#228;c xì căng đ&#228;n. Tuy bà là m&#228;t nhà bác h&#228;c đ&#228; c&#228; coi tr&#228;ng t&#228;i Pháp, đ&#228; lu&#228;n Pháp có ph&#228;n bài ngo&#228;i vì bà là m&#228;t ng&#228;ng&#228;i n&#228;c ngo&#228;i, t&#228; m&#228;t n&#228;i ít ng&#228;ng&#228;i bi&#228;t đ&#228;n (lúc &#228;y Ba Lan là m&#228;t ph&#228;n c&#228;a Nga) và có nhi&#228;u ng&#228;ng&#228;i g&#228;c Do Thái (Marie là m&#228;t ng&#228;ng&#228;i v&#228; th&#228;n l&#228;n lên trong m&#228;t gia đ&#228;nh Công giáo, nh&#228;ng vi&#228;c đó không &#228;nh h&#228;ng đ&#228;n đ&#228; lu&#228;n). H&#228;n n&#228;a, Pháp lúc đó h&#228;y còn rung đ&#228;ng v&#228; v&#228; Dreyfus. Đ&#228;u ng&#228;u nhiên là sau này cháu trai c&#228;a Paul Langevin là Michel đã k&#228;t hôn v&#228;i cháu gái c&#228;a Marie Curie là H&#228;l&#228;ne Langevin-Joliot.



### **T&#228; ti&#228;n 20000zł c&#228;a Ba Lan năm 1989**

Trong Đ&#228; nh&#228;t th&#228; chi&#228;n, bà v&#228;n đ&#228;ng đ&#228; có các máy ch&#228;p tia X di đ&#228;ng đ&#228; có th&#228; đ&#228;u tr&#228; các th&#228;ng binh. Nh&#228;ng máy này đ&#228; c&#228; cung c&#228;p l&#228;c t&#228; x&#228; khí radium, m&#228;t khí không màu, phóng x&#228; t&#228; radium, sau này đ&#228; c&#228;nh&#228;n ra là radon. Marie đã l&#228;y khí này t&#228; radium bà đã tinh ch&#228;. Ngay sau khi chi&#228;n tranh b&#228;t đ&#228;u, bà đã bán gi&#228;i Nobel làm b&#228;ng vàng c&#228;a mình và c&#228;a ch&#228;ng đ&#228; giúp trong n&#228; l&#228;c chi&#228;n tranh.

Năm 1921, bà đã đ&#228;n Hoa K&#228; đ&#228; gây qu&#228; trong cu&#228;c nghiên c&#228;u radium. Bà đ&#228; c&#228; đón ti&#228;p n&#228;ng h&#228;u.

Trong nh&#228;ng năm cu&#228;i cùng, bà th&#228;t v&#228;ng vì nhi&#228;u nhà thu&#228;c và ng&#228;ng&#228;i làm m&#228; dung đã không th&#228;n tr&#228;ng khi dùng các v&#228;t ch&#228;t phóng x&#228;.

Bà qua đ&#228;i g&#228;n Sallanches, Pháp trong năm 1934 vì ung th&#228; b&#228;ch c&#228;u, ch&#228;c ch&#228;n là vì bà đã ti&#228;p xúc v&#228;i m&#228;t s&#228; l&#228;ng b&#228;c x&#228; quá cao trong các nghiên c&#228;u.

Con gái l&#228;n nh&#228;t c&#228;a bà, Ir&#228;ne Joliot-Curie, cũng đ&#228; c&#228; trao m&#228;t gi&#228;i Nobel hóa h&#228;c trong năm 1935, m&#228;t năm sau khi Marie Curie qua đ&#228;i. Con gái út c&#228;a bà, Eve Curie, vi&#228;t m&#228;t cu&#228;n ti&#228;u s&#228; v&#228; Marie sau cái ch&#228;t c&#228;a m&#228; mình.

